

Số: 713/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 13 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 580/2024/HNST ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Thị T – Năm sinh 1987; Địa chỉ: 1/9 đường M, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Văn C – Năm sinh 1980; Địa chỉ: 1/9 đường M, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn C tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2006, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 31/3/2006 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14, quyển số I). Quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông C là hợp pháp, phù hợp với Luật hôn nhân và gia đình.

Thời gian đầu, hai bên chung sống vui vẻ hạnh phúc, sau đó càng ngày càng phát sinh nhiều mâu thuẫn do khác biệt về quan điểm sống. Năm 2019, bà T đã nộp đơn ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhưng sau đó rút đơn để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên bà T và ông C yêu cầu được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn V, sinh ngày 08/3/2007 và Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 03/10/2012. Hai bên thỏa thuận: Giao con chung cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai bên khai không có.

[5] Về lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình do bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn C chịu.

[6] Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn C là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Tòa công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn V, sinh ngày 08/3/2007 và Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 03/10/2012. Giao con chung cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, yêu cầu cấp dưỡng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn C chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn C đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002201 ngày 06/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Mỹ Kiều**